

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2023/HS-ST.

Ngày: 23 - 5 - 2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V - TỈNH SƠN LA

Tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Mùi Văn Hoạt

Bà Trịnh Thị Kim Oanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Hằng Giang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V - tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Hương Mạnh – Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện V, tỉnh Sơn La

- Thư ký Tòa án: Ông Bàn Văn Sơn

- Kiểm sát viên: Bà Vi Thị Dung

Ngày 23 tháng 5 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La và điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện V, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 64/2023/TLST- ST ngày 18 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2023, đối với bị cáo:

Giàng A Ch; tên gọi khác: Không, sinh năm 1980, sinh tại huyện V, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: Bản l, xã L, huyện V, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Giàng A S (Đã chết) và bà Tráng Thị X, sinh năm 1943; bị cáo có vợ là Tráng Thị P, sinh năm 1981 và 02; con lớn sinh năm 1999; con nhỏ sinh năm 2000; Tiền án: Không; tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Bản án số 200/2009/HSST ngày 04/5/2009 TAND huyện M, tỉnh Sơn La áp dụng điểm h khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt Giàng A Ch 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; Án phí HSST là 50.000 đồng. Giàng A Ch chấp hành xong bản án ngày 19/10/2018.

+ Bản án số 209/2009/HSST ngày 11/5/2009 TAND huyện M, tỉnh Sơn La áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt Giàng A Ch 36 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt Giàng A Ch 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điều 50 BLHS tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội là 66 tháng tù; án phí HSST là 50.000 đồng. Giàng A Ch chấp hành xong bản án ngày 19/10/2018.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 30/12/2022 cho đến nay. Tham gia phiên tòa tại điểm cầu thành phần. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 30/12/2022 Hà Văn Ng, sinh năm: 1983, trú tại: Bản S, xã L, huyện V, tỉnh Sơn La và Hà Văn H, sinh năm: 1997, trú tại: Bản P, xã Ch, huyện V, tỉnh Sơn La cùng làm thuê tại Bản I, xã L, huyện V. Đến khoảng 12 giờ 45 phút cùng ngày, Ng rủ H cùng nhau đi mua ma túy, để sử dụng, H đồng ý. Sau đó Ng và H đi bộ đến nhà Giàng A Ch, sinh năm: 1980, trú tại: Bản I, xã L, huyện V để hỏi mua ma túy. Khi gặp Ch, Ng và H mỗi người đưa cho Ch 100.000 đồng nhờ mua hộ ma túy Hồng phiến và hứa khi về thì sẽ trả công cho Ch. Ch đồng ý cầm số tiền 200.000 đồng rồi đi bộ đến khu vực bản L, xã L, huyện V thì gặp và hỏi mua được của một người đàn ông dân tộc Mông, không biết tên, địa chỉ 01 gói nilon màu đen bên trong đựng 04 viên ma túy Hồng phiến với giá 200.000 đồng. Sau đó Ch mang gói ma túy về nhà rồi đi vào trong bếp đưa gói ma túy cho H. H nhận gói ma túy, rồi mở ra bẻ lấy $\frac{1}{2}$ viên ma túy Hồng phiến đưa cho Ch, tiếp đến H đưa cho Ch 30.000 đồng tiền công và Ng cũng trả công đi mua ma túy cho Ch 20.000 đồng. Sau đó, Ch đi lên gian nhà chính để sử dụng ma túy. Khi Ch đi ra ngoài, H và Ng ở trong bếp tự ý lấy ma túy ra sử dụng. Khi H, Ng và Ch vừa sử dụng ma túy xong, thì tổ công tác Công an huyện V đến kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ của Giàng A Ch số tiền 50.000 đồng, 01 bật lửa màu xanh, 01 mảnh giấy bạc đã bị cháy xém; Thu giữ của H và Ng: 01 chai nhựa có gắn một ống tre, 01 bật lửa màu đỏ, 02 mảnh giấy bạc đã bị cháy xém. Căn cứ vào hành vi phạm của các đối tượng tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và dẫn giải Giàng A Ch, Hà Văn H và Hà Văn Ng về trụ sở Công an huyện V để điều tra, giải quyết theo quy định của pháp luật.

Ngày 30/12/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể bằng pH pháp tets thử nhanh đối với Hà Văn H và Hà Văn Ng. Kết quả: Hà Văn H và Hà Văn Ng dương tính với ma túy loại MOP (Morphine) và MET (Methamphetamine).

Cáo trạng số: 33/CT-VKS ngày 17/4/2023 của Viện kiểm sát nhân huyện V, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Giàng A Ch về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới ảnh hưởng đến nội dung vụ án, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 251, khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố Giàng A Ch phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Giàng A Ch từ 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù đến 08 (tám) năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47, điểm b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự :

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 Vở gói phong bì bên trong đựng 01 mảnh nilon màu đen và 03 mảnh giấy bạc đã bị cháy xém; 03 que thử ma túy đối với Giàng A Ch, Hà Văn H và Hà Văn Ng; 01 chiếc tàu hút; 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ; 01 chiếc bật lửa ga màu xanh;

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 50.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam của Giàng A Ch do bán ma túy mà có.

- Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

Ý kiến của bị cáo: Nhất trí với quan điểm truy tố và luận tội của Kiểm sát viên, nhất trí với quan điểm bào chữa của luật sư, không có ý kiến tranh luận gì khác.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2]. Về chứng cứ xác định có tội: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản niêm phong đồ vật tài liệu bị tạm giữ, Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, Lời khai của người chứng kiến, Biên bản ghi lời khai, Biên bản hỏi cung bị can; cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ; thể hiện: Ngày 30/12/2022, Giàng A Ch đã mua hộ cho Hà Văn H, sinh năm: 1997, trú tại: B, xã Ch, huyện V và Hà Văn Ng, sinh năm: 1983, trú tại: Bản, xã L, huyện V 04 viên ma túy tổng hợp (Methamphetamine) hưởng tiền công là 50.000 đồng và ½ viên ma túy tổng hợp (Methamphetamine). Khi Giàng A Ch, Hà Văn H và Hà Văn Ng vừa sử dụng hết số ma túy trên thì bị tổ công tác Công an huyện V làm nhiệm vụ tại khu vực Bản L, xã L, huyện V, tỉnh Sơn La kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang. Trên cơ sở đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Giàng A Ch phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là những tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm lây lan phát sinh các tệ nạn xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa pH. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý phạm tội. Bản thân đã nhiều lần bị kết án về tội ma túy nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân nay tiếp tục phạm tội điều đó thể hiện thái độ ý thức coi thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy, cần áp dụng mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Bị cáo Giàng A Ch đang bị tạm giam, Hội đồng xét xử thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo trong hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy bị cáo không có tài sản có giá trị, không có thu nhập, không đủ điều kiện và khả năng thi hành, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 Vò gói phong bì bên trong đựng 01 mảnh nilon màu đen và 03 mảnh giấy bạc đã bị cháy xém; 03 que thử ma túy đối với Giàng A

Ch, Hà Văn H và Hà Văn Ng; 01 chiếc tàu hút; 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ; 01 chiếc bật lửa ga màu xanh là vật không còn giá trị sử dụng tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 50.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam là tiền bị cáo hưởng lợi từ việc mua hộ ma túy tuyên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[7] Về nguồn gốc chất ma túy: Giàng A Ch khai nhận mua của một người đàn ông dân tộc Mông vào ngày 30/12/2022: Ch khai không biết tên tuổi, địa chỉ nên Cơ quan CSĐT Công an huyện V không có căn cứ để tiến hành điều tra xử lý.

[8] Đối với Hà Văn Ng và Hà Văn H do không có căn cứ tạm giữ hình sự, hành vi của H và Ng không phạm tội nên hồi 19 giờ 55 phút ngày 30/12/2022 cơ quan CSĐT Công an huyện V đã ra quyết định trả tự do. Ngày 14/02/2023, Công an huyện V đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H và Ng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

[9] Đối với việc Hà Văn H và Hà Văn Ng tự ý sử dụng trái phép chất ma túy tại bếp nhà Giàng A Ch. Do Giàng A Ch không biết việc H và Ng sử dụng ma túy tại bếp nhà mình nên Giàng A Ch không phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại Điều 256 Bộ luật Hình.

[10] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 251, khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

2. Tuyên bố bị cáo Giàng A Ch phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Giàng A Ch 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/12/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 Vỏ gói phong bì bên trong đựng 01 mảnh nilon màu đen và 03 mảnh giấy bạc đã bị cháy xém; 03 que thử ma túy đối với Giàng A Ch, Hà Văn H và Hà Văn Ng; 01 chiếc tàu hút; 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ; 01 chiếc bật lửa ga màu xanh;

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 50.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam của Giàng A Ch.

Theo biên bản giao nhận vật chứng số 65/BBVC-CCTHA ngày 18/4/2023.

4. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Toà án ND tỉnh;
- VKSND huyện; Tỉnh
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Xuân Hiếu